

**BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN**

(Lúc 13 giờ – ngày 15/08/2020)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		15/08		16/08				17/08		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-31	120	60	-103	-50	122	97	-122	-76
	Cửa Ông	-33	118	58	-88	-53	122	86	-104	-79
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	-40	116	43	-82	-60	119	74	-92	-87
	Bạch Long Vĩ	-18	113	38	-84	-38	120	59	-97	-64
Thái Bình	Thái Thụy	-40	114	38	-76	-60	118	67	-85	-86
Nam Định	Hải Hậu	-36	107	34	-69	-58	112	54	-72	-83
Ninh Bình	Kim Sơn	-36	108	32	-68	-58	113	50	-66	-81
Thanh Hóa	Quảng Xương	-40	101	31	-64	-58	106	46	-64	-81
Nghệ An	Diễn Châu	-37	84	31	-56	-54	89	40	-54	-74
	Hòn Ngư	-32	80	28	-56	-49	86	40	-52	-73
Hà Tĩnh	Thạch Hà	-25	67	28	-50	-40	74	39	-45	-68
Quảng Bình	Quảng Trạch	-15	39	27	-39	-26	49	27	-29	-46
	Quảng Ninh	-4	23	18	-26	-14	34	14	-17	-28
Quảng Trị	Gio Linh	8	10	10	-18	3	22	3	-9	-10
	Cồn Cỏ	12	13	8	-19	8	25	1	-12	-7
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	18	-3	4	-8	20	8	-6	-1	9
	Phú Lộc	26	-16	-2	1	32	-8	-15	9	25
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	33	-24	-7	8	43	-17	-21	14	39
	Hoàng Sa	50	-28	-27	16	63	-22	-41	12	67
Quảng Nam	Tam Kỳ	42	-33	-18	16	53	-27	-32	19	56
	Cù Lao Chàm	39	-29	-14	13	49	-23	-29	17	50
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	48	-37	-23	20	60	-31	-39	22	65
	Lý Sơn	48	-34	-22	19	61	-29	-37	20	65
Bình Định	Phú Mỹ	50	-39	-25	24	66	-30	-41	21	73
	Quy Nhơn	51	-42	-27	22	66	-31	-43	22	73
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	48	-40	-29	23	68	-27	-45	22	73
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	55	-32	-27	29	71	-20	-44	27	76
	Trường Sa	54	-28	-37	21	65	-17	-55	19	69
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	55	-34	-37	21	67	-20	-55	25	70
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	55	-14	-76	45	50	11	-110	55	47
	Phú Quý	57	-29	-46	25	64	-13	-67	28	67
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	30	42	-144	77	19	82	-188	77	22
	Côn Đảo	52	43	-135	49	40	74	-160	39	43
TPHCM	Cần Giờ	21	46	-146	79	14	90	-191	78	17
Tiền Giang	Gò Công Tây	20	48	-149	80	12	93	-195	81	14
Bến Tre	Ba Tri	25	49	-153	77	14	94	-194	77	16
Trà Vinh	Duyên Hải	37	52	-156	70	22	90	-191	63	28
Sóc Trăng	Tân Phú	43	58	-151	53	29	89	-175	37	37
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	53	62	-131	15	45	81	-137	-14	59
Cà Mau	Năm Căn	60	57	-102	-20	54	68	-95	-50	63
	Trần Văn Thời	30	58	-53	-13	16	43	-39	-20	-1
Kiên Giang	Rạch Giá	-23	76	-21	-7	-13	49	-23	22	-46
	Phú Quốc	-13	46	-3	-12	-17	18	10	-9	-34
	Thổ Chu	3	31	-3	-10	-6	11	8	-11	-17

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.4	Nam, Tây Nam	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.4 - 1.1	Tây Nam, Nam	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.3 - 0.9	Nam, Đông Nam, Tây Nam	
Bình Định đến Ninh Thuận	0.4 - 0.5	Nam, Tây Nam	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 1.0	Tây, Tây Nam	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 0.5	Tây, Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	0.4 - 0.5	Nam	
Quần đảo Trường Sa	0.3 - 0.6	Tây, Đông Bắc, Bắc	
Bắc Biển Đông	0.3 - 1.0	Nam, Tây Nam	
Giữa Biển Đông	0.3 - 0.5	Tây Nam, Bắc, Tây Bắc	
Nam Biển Đông	0.3 - 0.9	Tây, Bắc	

**Tin phát lúc: 13 giờ 00**

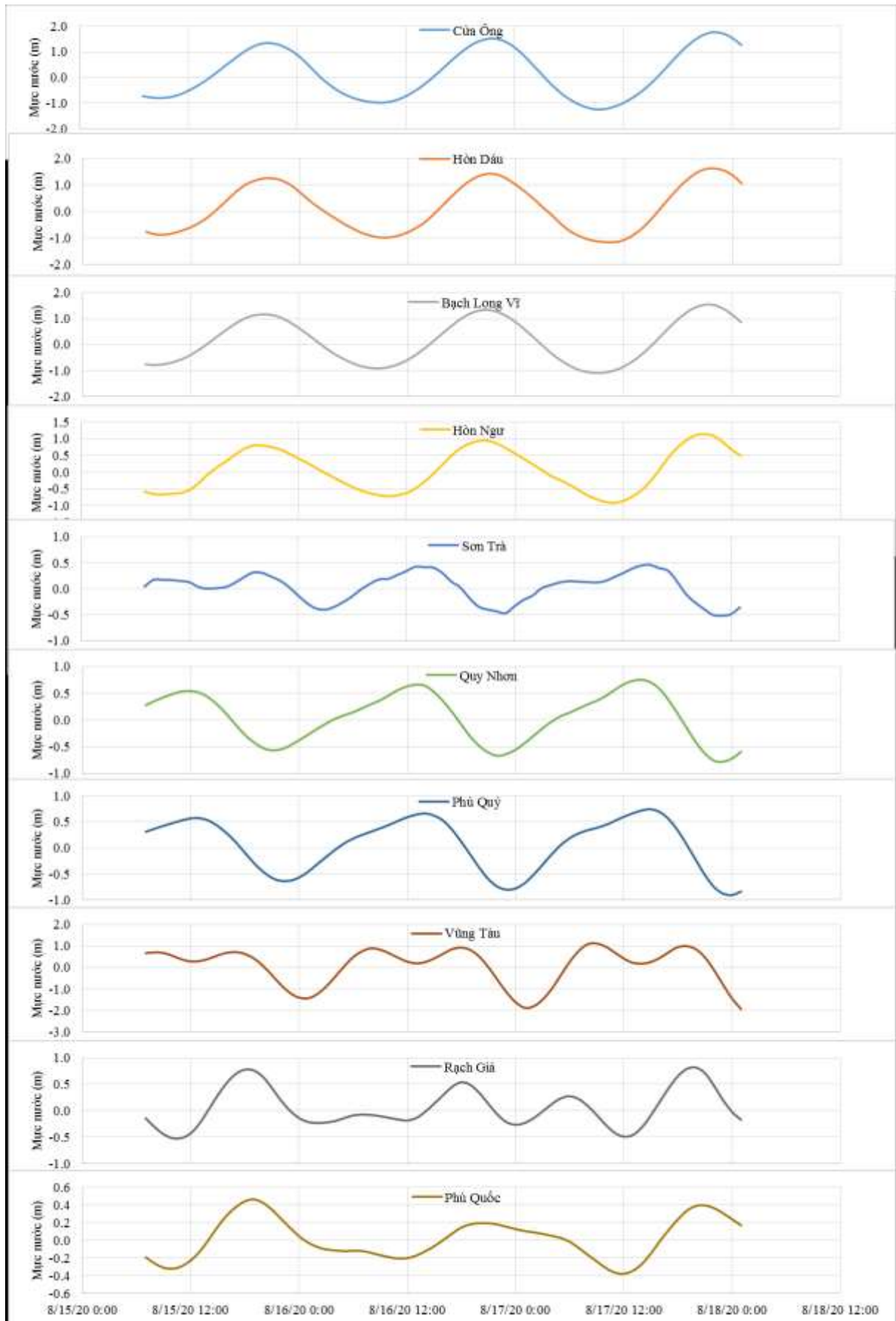
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 16/08/2020

Người xây dựng bản tin: Trần Văn Mỹ

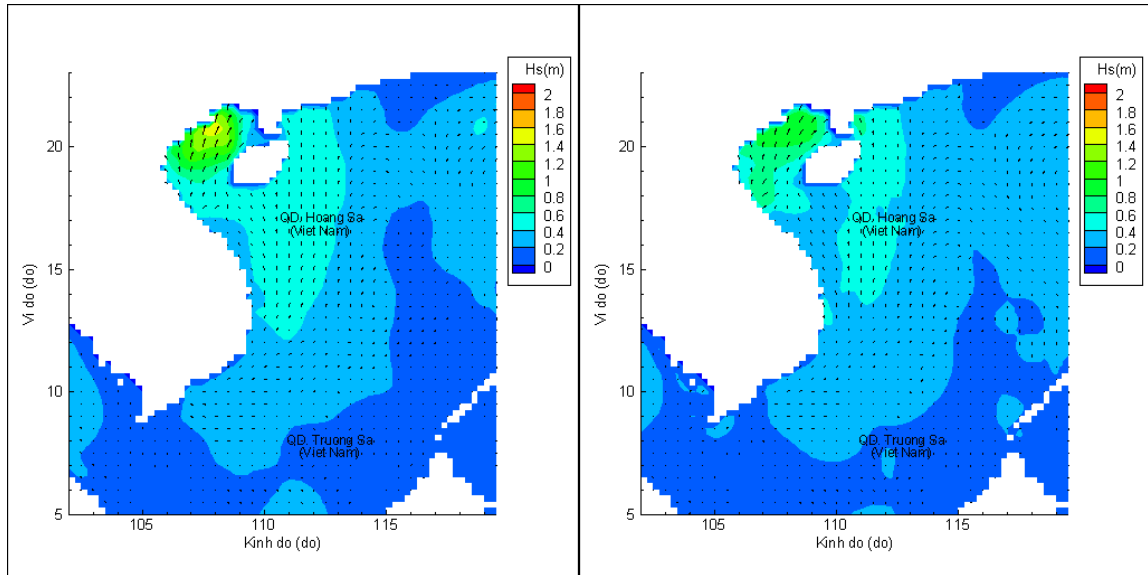
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

## Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

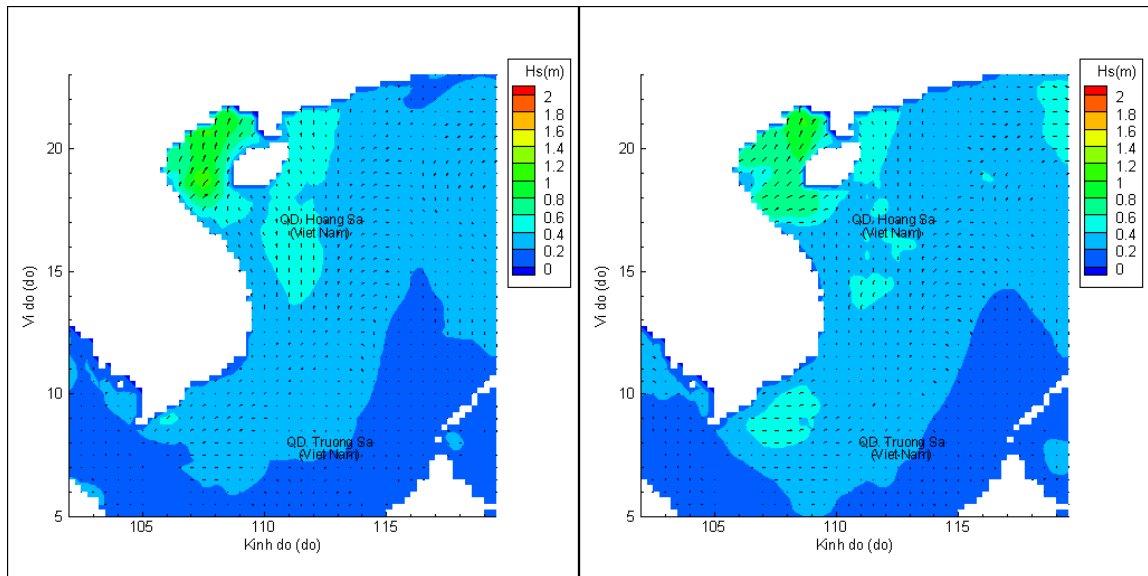


## Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



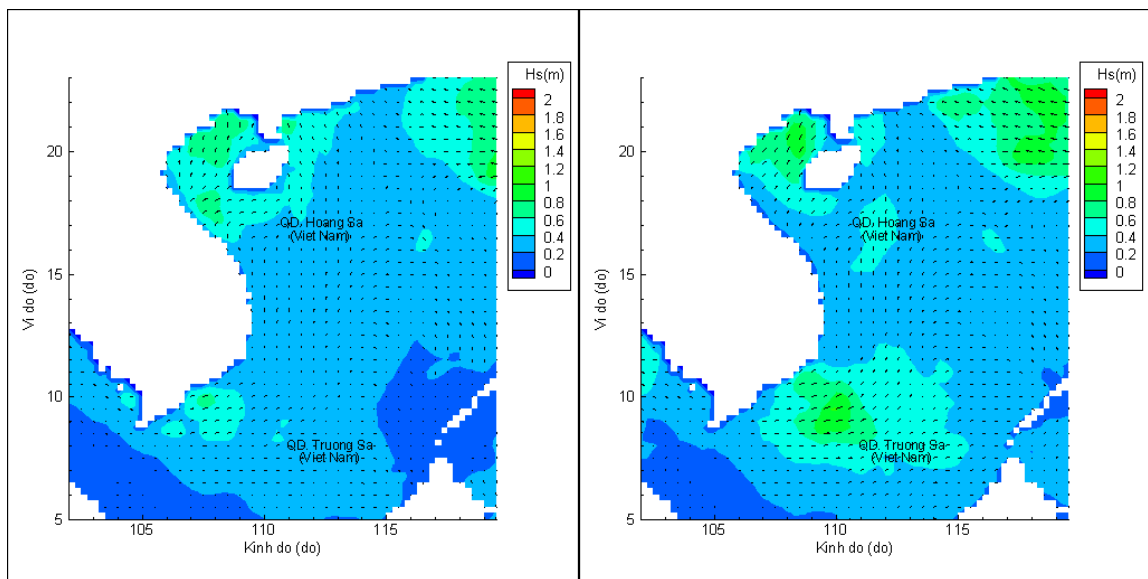
Lúc 13h ngày 15/08/2020

Lúc 19h ngày 15/08/2020



Lúc 01h ngày 16/08/2020

Lúc 13h ngày 16/08/2020



Lúc 01h ngày 17/08/2020

Lúc 13h ngày 17/08/2020